

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TÌNH HÌNH THANH TOÁN  
GÓC, LÃI TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP**

Kính gửi: Bộ Tài chính

(Vụ Tài chính các Ngân hàng và tổ chức tài chính)

**I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu**  
(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019)

TT	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Số dư đầu kỳ		Thanh toán trong kỳ		Dự nợ cuối kỳ	
				Gốc	Lãi	Gốc	Lãi	Gốc	Lãi
1	5 năm	17/11/2017	17/11/2022	1,135,000,000,000	297,573,678,082	1,135,000,000,000	36,865,732,877	1,135,000,000,000	260,707,945,205

*Ghi chú: Trường hợp không thanh toán được, nêu rõ lý do*

**II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư**  
(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019)

Loại Nhà đầu tư	Dự nợ đầu kỳ		Thay đổi trong kỳ		Dự nợ cuối kỳ	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
<b>I. Nhà đầu tư trong nước</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng*						
b) Quỹ đầu tư						
c) Công ty chứng khoán						
d) Công ty Bảo hiểm	1,105,000,000,000	97%	0		1,105,000,000,000	97%
đ) Các tổ chức khác	30,000,000,000	3%	0		30,000,000,000	3%
2. Nhà đầu tư cá nhân						
<b>II. Nhà đầu tư nước ngoài</b>						
1. Nhà đầu tư có tổ chức						
a) Tổ chức tín dụng						
b) Quỹ đầu tư						
c) Công ty chứng khoán						
d) Công ty Bảo hiểm						



Loại Nhà đầu tư	Dư nợ đầu kỳ	Thay đổi trong kỳ	Dư nợ cuối kỳ
đ) Các tổ chức khác			
2. Nhà đầu tư cá nhân			
<b>Tổng</b>	1.135.000.000.000	0	1.135.000.000.000

\* Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Viet Nam)
- Lưu: DN.

**DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH**  
(Ký tên, đóng dấu)



Vũ Đăng Linh

